

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ.	Nhà thầu trình bày cụ thể, chi tiết, rõ ràng tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ.	Đạt
		Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nhưng không cụ thể, chi tiết, rõ ràng tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ.	Không đạt
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc.	Nhà thầu trình bày cụ thể, chi tiết, rõ ràng về tính chất và mục đích công việc.	Đạt
		Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nhưng không cụ thể, chi tiết, rõ ràng về tính chất và mục đích công việc.	Không đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
3.1	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch cung cấp dịch vụ.	Nhà thầu có đề xuất kế hoạch triển khai cung cấp dịch vụ tổng thể khả thi, phù hợp với phạm vi cung cấp, yêu cầu, tiến độ thực hiện của gói thầu.	Đạt
		Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất kế hoạch triển khai cung cấp dịch vụ tổng thể không khả thi, không phù hợp với phạm vi cung cấp, yêu cầu, tiến độ thực hiện của gói thầu.	Không đạt
3.2	Giải pháp kỹ thuật thực hiện gói thầu.	Nhà thầu trình bày các nguyên tắc, danh mục các tiêu chuẩn kỹ thuật, đề xuất giải pháp kỹ thuật phù hợp với yêu cầu tại Mục 3. Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
		Nhà thầu không trình bày các nguyên tắc, danh mục các tiêu chuẩn kỹ thuật; đề xuất giải pháp kỹ thuật không phù hợp với yêu cầu tại Mục 3. Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
3.3	Biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ (mặt bằng thực hiện, sơ đồ tổ chức, bố trí nhân lực, phân công công việc chi tiết, phương án phối hợp với đơn vị liên quan...) cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp	Không đạt

		tổ chức cung cấp dịch vụ hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu.	
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện		
4.1	Biện pháp quản lý chất lượng dịch vụ, quy trình kiểm tra, giám sát chất lượng trong quá trình thực hiện.	- Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu. - Nhà thầu có chứng nhận về hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 trong lĩnh vực chỉnh lý tài liệu còn hiệu lực.	Đạt
		- Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu. - Nhà thầu không có chứng nhận về hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 trong lĩnh vực chỉnh lý tài liệu còn hiệu lực.	Không đạt
4.2	Biện pháp quản lý an toàn và sức khỏe cho lao động trong quá trình thực hiện.	- Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu. - Nhà thầu có chứng nhận về hệ thống an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018 trong lĩnh vực chỉnh lý tài liệu còn hiệu lực.	Đạt
		- Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu. - Nhà thầu không có chứng nhận về hệ thống an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018 trong lĩnh vực chỉnh lý tài liệu còn hiệu lực.	Không đạt
7	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		
5.1	Vật tư văn phòng phẩm phục vụ chỉnh lý	Có Bảng đề xuất chủng loại vật tư văn phòng phẩm đáp ứng yêu cầu tại Mục 3.6 Chương V của E-HSMT	Đạt
		Không có Bảng đề xuất chủng loại vật tư văn phòng phẩm hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Không đạt
5.2	Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm đầu ra	Nhà thầu cam kết đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm đầu ra theo quy định tại Mục 3.8 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm đầu ra	Không đạt

		ra theo quy định tại Mục 3 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	
6	Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT		
6.1	Tiến độ thực hiện gói thầu.	Nhà thầu có tiến độ ≤ 90 ngày.	Đạt
		Nhà thầu có tiến độ > 90 ngày.	Không đạt
6.2	Biểu tiến độ thực hiện gói thầu.	Nhà thầu có biểu tiến độ chi tiết và biểu đồ nhân lực với thời gian thực hiện từng bước công việc hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt
		Nhà thầu không có biểu tiến độ chi tiết và biểu đồ nhân lực hoặc có biểu tiến độ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
7	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động và bảo mật an toàn thông tin		
7.1	Biện pháp đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật hồ sơ tài liệu trong quá trình thực hiện.	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu tại Mục 4 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu tại Mục 4 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
7.2	Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ khu vực trong quá trình thực hiện.	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
8	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
8.1	Bảo hành, bảo trì.	Nhà thầu có thuyết minh đáp ứng yêu cầu tại Mục 6 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không đáp ứng yêu cầu tại Mục 6 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
9	Uy tín nhà thầu.		
	Uy tín nhà thầu.	Nhà thầu không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu.	Đạt
		Nhà thầu đang trong thời gian bị cấm	Không đạt

		tham dự thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. Nhà thầu bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu.	
	Kết luận	Tất cả các tiêu chí trên được xác định là Đạt	Đạt
		Một trong các tiêu chí trên được xác định Không đạt	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.